

QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, GIA ĐÌNH, THỂ DỤC THỂ THAO VÀ DU LỊCH VÙNG ĐÔNG NAM BỘ VÀ VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM PHÍA NAM ĐẾN NĂM 2020, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Hoàng Công Dân*

Vùng Đông Nam Bộ và vùng kinh tế trọng điểm (KTTĐ) phía Nam bao gồm 08 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, Long An và Tiền Giang, Ngày 18 tháng 8 năm 2015, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành quyết định số 1400/QĐ-TTg, phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và du lịch vùng Đông Nam Bộ và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Quan điểm quy hoạch

Phát huy và khai thác hiệu quả tiềm năng, hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật và vị thế của Vùng, với đầu tàu là Thành phố Hồ Chí Minh, tạo động lực phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và du lịch, tạo sức lan tỏa và góp phần thúc đẩy thị trường văn hóa, hoạt động thể dục thể thao và du lịch của cả nước và các địa phương phát triển; Tăng cường liên kết nội vùng trên cơ sở xác định lợi thế của từng địa phương để tạo trọng tâm và đột phá phát triển văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và du lịch; chú trọng hợp tác với các nước trong khu vực ASEAN để đẩy mạnh phát triển văn hóa, thể thao và du lịch Vùng bền vững; Đa dạng hóa các nguồn lực, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, đẩy mạnh xã hội hóa để phát triển văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và du lịch; trong đó ưu tiên cho các chương trình, dự án trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm hài hòa với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu.

2. Định hướng phát triển

Phát triển văn hóa, thể dục thể thao của Vùng

toàn diện, hướng tới Chân - Thiện - Mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn; xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc; phát triển du lịch Vùng thành ngành kinh tế mũi nhọn, chuyên nghiệp, hiện đại và có sức cạnh tranh; xây dựng được các sản phẩm du lịch có chất lượng cao, có thương hiệu, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc. Phát triển Vùng trở thành một trung tâm dịch vụ văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao và du lịch lớn của cả nước.

2.1. Về văn hóa, gia đình

Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm văn hóa, nghệ thuật, nghiên cứu khoa học và đào tạo nhân lực văn hóa, nghệ thuật và công tác gia đình lớn của cả nước; có thị trường mỹ thuật, sân khấu - điện ảnh và nghệ thuật biểu diễn phát triển mạnh đứng đầu cả nước. Phát triển mạng lưới dịch vụ văn hóa nghệ thuật tại các đô thị lớn trong Vùng làm đầu mối liên kết Vùng với các vùng khác trong cả nước; Phát triển trục văn hóa Đông - Tây nhằm đẩy mạnh liên kết, hợp tác phát triển văn hóa, nghệ thuật giữa các địa phương trong Vùng; giữa khu vực miền núi phía Tây với khu vực đồng bằng

* TS. Nguyễn Tổng biên tập Tạp chí thể thao, Tổng cục Thể dục thể thao



Thành phố Hồ Chí Minh đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các thư viện (ảnh minh họa)

ven biển, hải đảo phía Đông; giữa Vùng với các nước trong Tiểu vùng sông Mê Kông; mở rộng và đẩy mạnh quan hệ ngoại giao văn hóa với các quốc gia, các vùng lãnh thổ khác; Ưu tiên bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa của Vùng, trước hết là các di sản thế giới, di tích cấp quốc gia đặc biệt tiêu biểu. Từng bước hoàn thành tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp hệ thống di tích trong Vùng từ nay đến 2020 và 2030. Phấn đấu đến năm 2030, cơ bản hoàn thành việc nâng cấp, mở rộng các bảo tàng hiện có và xây dựng thêm bảo tàng mới, hiện đại.

Nâng cao chất lượng hoạt động Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với công cuộc xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị văn minh, hiện đại. Cùng cố và đầu tư phát triển hệ thống thiết chế văn hóa đồng bộ và hiện đại, từng bước khắc phục tình trạng chênh lệch về mức hưởng thụ văn hóa, vui chơi giải trí của nhân dân. Phấn đấu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, hoàn thiện và nâng cấp các trung tâm văn hóa, trung tâm văn hóa - thể thao đạt chuẩn quy định; 60% - 80% các khu dân cư, khu đô thị mới, khu công nghiệp, khu chế xuất có trung tâm văn hóa - thể thao, điểm vui chơi giải trí cho trẻ em.

Đầu tư cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật điện ảnh tại các tỉnh, thành phố trong Vùng. Phấn đấu đến năm 2020 và định hướng đến 2030, xây dựng mới được từ 04 - 05 phim trường, trường quay, 01 Trung tâm chiếu phim hiện đại tại Thành phố Hồ Chí Minh, một số rạp chiếu phim tại các tỉnh, thành phố; nâng cấp, cải

tạo hệ thống rạp chiếu phim hiện có. Xây dựng điện ảnh Vùng trở thành nền điện ảnh mạnh trong khu vực. Đẩy mạnh phát triển các loại hình nghệ thuật đương đại, trong đó Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm của cả nước; bảo tồn và phát huy các loại hình nghệ thuật truyền thống như Đờn ca tài tử, Cải lương, Hát bội...

Chú trọng tổ chức các sự kiện nghệ thuật biểu diễn hiện đại có chất lượng cao; nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật hiện đại cho các nhà hát, rạp hát, nhà triển lãm hiện có. Đến năm 2030, xây dựng mới 01 nhà hát tổng hợp quốc gia, 01 nhà triển lãm quốc gia (Thành phố Hồ Chí Minh).

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các thư viện. Phấn đấu tỷ lệ thư viện huyện đạt chuẩn là 60% vào năm 2020 và 100% vào năm 2030; hoàn thành việc nâng cấp 08 thư viện tỉnh, thành phố hiện có; xây dựng thêm thư viện mới phù hợp với nhu cầu và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương trong Vùng.

Chú trọng xây dựng văn hóa đọc gắn với hệ thống giáo dục phổ thông và sự phát triển của các phương tiện truyền thông mới; Phát triển hệ thống trường trọng điểm đào tạo về văn hóa, nghệ thuật, công tác gia đình và du lịch của Vùng; chú trọng tuyển chọn, đào tạo và phát triển nhân lực cho các loại hình nghệ thuật truyền thống có nguy cơ bị mai một, có tính đặc thù. Phấn đấu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, thành lập được trường đại học về văn hóa, nghệ thuật và du lịch phù hợp với nhu cầu

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

đào tạo của Vùng và quy hoạch mạng lưới các trường đại học trong cả nước.

Đẩy mạnh tuyên truyền về công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình. Phát triển các cơ sở tư vấn, trợ giúp, hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình. Cải thiện năng lực đội ngũ cán bộ, cộng tác viên gia đình tuyến cơ sở, đáp ứng nhiệm vụ được giao. Giảm tỷ lệ số vụ bạo lực gia đình.

2.2. Về thể dục, thể thao

Đẩy mạnh phát triển các hoạt động thể dục thể thao quần chúng, thể thao giải trí đáp ứng nhu cầu rèn luyện, nâng cao sức khỏe của người dân. Phân đấu tỷ lệ người dân tập luyện thể dục thể thao thường xuyên đạt 35% vào năm 2020 và 40% vào năm 2030; tỷ lệ số hộ gia đình tham gia tập luyện thể dục, thể thao đạt 25% vào năm 2025 và 30% năm 2030; số lượng học sinh, sinh viên các cấp học, bậc học thực hiện chương trình giáo dục thể chất chính khóa đạt 75% vào năm 2025 và trên 90% năm 2030.

Phát triển Thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp trên cơ sở phát huy thế mạnh của từng địa phương, chú trọng các môn thể thao Olympic, các môn thể thao trọng điểm và là thế mạnh của Vùng, góp phần để Việt Nam giữ vững vị trí là một trong 3 quốc gia đứng đầu khu vực Đông Nam Á. Phân đấu thể thao thành tích cao Thành phố Hồ Chí Minh giữ vững vị trí tốp đầu toàn quốc, các tỉnh còn lại trong Vùng tiếp tục cải thiện vị trí xếp hạng; Tập trung phát triển nguồn nhân lực thể thao, trong đó ưu tiên tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện và phát triển đội ngũ vận động viên thành tích cao trên cơ sở thế mạnh của mỗi địa phương. Hoàn thiện hệ thống đào tạo tài năng thể thao Vùng. Phát triển số lượng vận động viên các môn thể thao trọng điểm, vận động viên cấp quốc gia. Phân đấu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, xây dựng và đưa vào sử dụng Khu Liên hợp thể thao quốc gia, Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Khu Liên hợp thể thao cấp tỉnh, Trung tâm thể dục thể thao cấp tỉnh; nâng cấp mở rộng Trường Đại học Thể dục

thể thao Thành phố Hồ Chí Minh; các công trình thể thao trọng điểm cấp vùng, cấp tỉnh được xây dựng, hoàn thiện sẵn sàng phục vụ các sự kiện thể thao trong nước và quốc tế.

2.3. Về du lịch

Phát triển Vùng, với Thành phố Hồ Chí Minh là động lực, thực sự trở thành trung tâm du lịch hàng đầu của cả nước với hệ thống sản phẩm du lịch độc đáo, có thương hiệu và cạnh tranh được với các nước trong khu vực; trở thành cửa ngõ của du lịch Tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng, đồng thời là không gian du lịch trọng điểm trên tuyến du lịch xuyên Á. Đến năm 2020 đón trên 6 triệu lượt khách du lịch quốc tế và phục vụ hơn 34 triệu lượt khách du lịch nội địa; tổng thu nhập từ du lịch đạt trên 170 nghìn tỷ đồng; tạo việc làm cho trên 200 nghìn lao động trực tiếp; cơ sở lưu trú có khoảng 150 nghìn buồng. Phân đấu đến năm 2030 thu hút khoảng 15 triệu lượt khách du lịch quốc tế, phục vụ trên 60 triệu lượt khách nội địa; tổng thu nhập từ du lịch đạt khoảng 550 nghìn tỷ đồng; tạo việc làm cho khoảng 430 nghìn lao động trực tiếp; cơ sở lưu trú có khoảng 300 nghìn buồng.

Đẩy mạnh khai thác thị trường khách quốc tế từ khu vực Đông Bắc Á, Đông Nam Á, Đông Âu, Tây Âu, Bắc Mỹ, Châu Úc, trong đó tập trung vào phân khúc thị trường có khả năng chi trả cao, lưu trú dài ngày. Ưu tiên khai thác thị trường khách du lịch nội địa đến từ các tỉnh thuộc vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, đồng bằng sông Cửu Long, khách du lịch đến từ thủ đô Hà Nội và các đô thị lớn phía Bắc; chú trọng phân khúc thị trường khách du lịch với mục đích như: Nghỉ dưỡng, hội nghị, hội thảo, mua sắm; khuyến khích phát triển và mở rộng thị trường du lịch theo chuyên đề. Ưu tiên đầu tư, phát triển các sản phẩm du lịch sinh thái sông nước, du lịch hội nghị, hội thảo, du lịch đô thị và du lịch nghỉ dưỡng biển.

Tập trung phát triển mạnh các khu du lịch quốc gia, điểm du lịch quốc gia, gồm: 06 khu du lịch quốc gia là: Cần Giờ (Thành phố Hồ Chí

Minh), Long Hải - Phước Hải, Côn Đảo (Bà Rịa - Vũng Tàu), Núi Bà Đen (Tây Ninh), Xứ sở hạnh phúc (Long An), Cù lao Thới Sơn (Tiền Giang); 06 điểm du lịch quốc gia là: Củ Chi (Thành phố Hồ Chí Minh), Cát Tiên, Hồ Trị An - Mã Đà (Đồng Nai), Tà Thiết (Bình Phước), Trung ương Cục Miền Nam (Tây Ninh), Láng Sen (Long An); từng bước hình thành đô thị du lịch thành phố Vũng Tàu (Bà Rịa - Vũng Tàu). Phát triển các tuyến du lịch liên vùng, các tuyến du lịch quốc gia gắn với hệ thống đường hàng không, đường bộ và đường thủy như cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, cảng hàng không quốc tế Long Thành, tuyến đường xuyên Á (qua cửa khẩu quốc tế đường bộ Mộc Bài, Tây Ninh), các tuyến quốc lộ nối các cửa khẩu quốc tế đường bộ, tuyến đường thủy qua các cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Vũng Tàu (Bà Rịa - Vũng Tàu); phát triển tuyến du lịch đường thủy trên sông Vàm Cỏ (Long An) và sông Sài Gòn (Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Kết luận

Quyết định cũng đã chỉ ra các giải pháp thực hiện quy hoạch, phân công thực hiện quy hoạch và các dự án ưu tiên đầu tư. Giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức công bố và lập kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch; Phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong Vùng rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích đầu tư và tổ chức các hoạt động xúc tiến kêu gọi đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở vật chất và đào tạo nguồn nhân lực văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và du lịch của Vùng trên cơ sở danh mục dự án ưu tiên đầu tư; Tiến hành sơ kết, tổng kết, đánh giá, kiểm tra tình hình thực hiện Quy hoạch; kiến nghị Thủ tướng Chính phủ các nội dung cần kịp thời sửa đổi, bổ sung; Duy trì và phát huy hiệu quả cơ sở vật chất kỹ thuật hiện có; bố trí đủ quỹ đất cho phát triển văn hóa, thể thao và du lịch theo Quy hoạch xây dựng được duyệt.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2014), Quyết định số 1506/QĐ-BVHTTDL ngày 20/5/2014, về việc giao nhiệm vụ xây dựng *Quy hoạch tổng thể phát triển văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và du lịch vùng Đông Nam Bộ và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*.
2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2014), Quyết định số 2578/QĐ-BVHTTDL ngày 14/8/2014, về việc phê duyệt Đề cương, nhiệm vụ Quy hoạch và Dự toán kinh phí dự án "*Quy hoạch tổng thể phát triển văn hoá, gia đình, thể dục thể thao và du lịch vùng Đông Nam Bộ và vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*".
3. Thủ tướng Chính phủ (2014), Quyết định số 275/QĐ-TTg ngày 18/02/2014 Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 27-KL/TW ngày 02/8/2012 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 53-NQ/TW ngày 29/8/2005 của Bộ Chính trị khóa IX đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đến năm 2020.
4. Thủ tướng Chính phủ (2015), Quyết định số 1400/QĐ-TTg, ngày 18/8 /2015, *Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và du lịch vùng Đông Nam Bộ và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*.